Công ty Cổ phần Quản lý quỹ VinaCapital

VinaCapital Fund Management JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

BC11126 VCFM

TP.HCM, ngày 06 tháng 11 năm 2026

HCMC, November 06, 2026

BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI SỞ HỮU CỦA CỔ ĐÔNG LỚN, NHÀ ĐẦU TƯ NẮM GIỮ TỪ 5% TRỞ LÊN CỔ PHIẾU

REPORT ON OWNERSHIP CHANGES OF MAJOR SHAREHOLDERS/INVESTORS HOLDING 5% OR MORE OF SHARES

Kính gửi/To:

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ The State Securities Commission;

- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh/ Hochiminh Stock Exchange;
- CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền / Khang Dien House Trading and Investment JSC.

1. Thông tin về tổ chức đầu tư/*Information on investor*

- Tên tổ chức đầu tư/*Name of organisation:* Longwoods Worldwide Limited

- Quốc tịch/*Nationality*: British Virgin Islands

- Số GPĐKKD/ *number of Business Registration Certificate: 1633212 do (place of issue)* Registar of Companies of BVI *cấp ngày (date of issue)* 22/02/2011

- Địa chỉ liên hệ/*Contact address:* Phòng 1703, tòa nhà Sun Wah, 115 Nguyễn Huệ, phường Sài Gòn, TP. HCM/ *Floor 17, Sunwah Tower, 115 Nguyen Hue, Sai Gon Ward, HCMC*

- Điện thoại/*Telephone*: 028 – 3821 9930 Fax: 028 – 3821 9931

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH NHÀ KHANG ĐIỀN

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH NHÀ KHANG ĐIỀN
Date: 2026.11.09 15:48:14 +07'00'

Classified: Restricted

2. Người có liên quan của tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu)/*Name of affiliated investor (currently holding the same types of shares):*

Tên tổ chức đầu tư có liên quan/Name of affiliated investor	Số GPĐKKD/ *number of Business Registration Certificate*	Quốc tịch/*Nationality*	Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết/ *Current position in the public company*	Mối quan hệ với tổ chức đầu tư/ *Relationship with the organization*
2.1. Vietnam Investment Limited	566392 do *(place of issue)* Registar of Companies of BVI cấp ngày *(date of issue)* 04/11/2003	British Virgin Islands	không có/ *None*	các quỹ thuộc cùng một công ty quản lý quỹ trong nước/ *Funds managed by the same domestic fund management company.*
2.2. Vietnam Ventures Limited	566391 do *(place of issue)* Registar of Companies of BVI cấp ngày *(date of issue)* 04/11/2003	British Virgin Islands	không có/ *None*	các quỹ thuộc cùng một công ty quản lý quỹ trong nước/ *Funds managed by the same domestic fund management company.*
2.3. Vietnam Enterprise Limited	566390 do *(place of issue)* Registar of Companies of BVI cấp ngày *(date of issue)* 04/11/2003	British Virgin Islands	không có/ *None*	các quỹ thuộc cùng một công ty quản lý quỹ trong nước/ *Funds managed by the same domestic fund management company.*
2.4. Vietnam Investment Property Limited	547565 do *(place of issue)* Registar of Companies of BVI cấp ngày *(date of issue)* 10/06/2003	British Virgin Islands	không có/ *None*	các quỹ thuộc cùng một công ty quản lý quỹ trong nước/ *Funds managed by the same domestic fund management company.*

2.5. VOF Investment Limited	565720 do *(place of issue)* Registar of Companies of BVI cấp ngày *(date of issue)* 28/10/2003	British Virgin Islands	không có/ *None*	các quỹ thuộc cùng một công ty quản lý quỹ trong nước/ *Funds managed by the same domestic fund management company.*
2.6. Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Generali Việt Nam	61GP/KDBH do *(place of issue)* Bộ Tài Chính/*MOF* cấp ngày *(date of issue)* 20/04/2011	Việt Nam	không có/ *None*	các quỹ thuộc cùng một công ty quản lý quỹ trong nước/ *Funds managed by the same domestic fund management company.*
2.7. Quỹ đầu tư Cổ phiếu Cơ hội tiên phong VinaCapital/ *VinaCapital Discovery Equity Fund*	107/GCN-UBCK do *(place of issue)* UBCKNN/ *SSC* cấp ngày *(date of issue)* 24/06/2024	Việt Nam	không có/ *None*	các quỹ thuộc cùng một công ty quản lý quỹ trong nước/ *Funds managed by the same domestic fund management company.*
2.8. Quỹ đầu tư Cổ phiếu Doanh nghiệp hàng đầu VinaCapital/ *VinaCapital Leading Enterprise Equity Fund*	12/GCN-UBCK do *(place of issue)* UBCKNN/ *SSC* cấp ngày *(date of issue)* 01/07/2014	Việt Nam	không có/ *None*	các quỹ thuộc cùng một công ty quản lý quỹ trong nước/ *Funds managed by the same domestic fund management company.*
2.9. Quỹ đầu tư Cổ phiếu Kinh Tế Hiện Đại VinaCapital / *VinaCapital Modern Economy Equity Fund*	50/GCN-UBCK do *(place of issue)* UBCKNN/ *SSC* cấp ngày *(date of issue)* 04/05/2023	Việt Nam	không có/ *None*	các quỹ thuộc cùng một công ty quản lý quỹ trong nước/ *Funds managed by the same domestic fund management company.*

Classified: Restricted

3. Tên cổ phiếu /mã chứng khoán sở hữu/*Name of shares/code of securities owned:* **KDH**

4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục 3/*Trading accounts with securities mentioned in the paragraph 3 above:*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares owned before the transaction:* 0 cổ phiếu/*shares*

6. Số lượng cổ phiếu đã mua *(làm tỷ lệ sở hữu có thay đổi qua ngưỡng một phần trăm (1%)/Number of shares bought (making the ownership percentage change over the threshold of one percent (1%):* 12.500.000 cổ phiếu/*shares*

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch */Number, ownership percentage of shares owned after the transaction:* 12.500.000 cổ phiếu/*shares* (1,0038%)

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu người có liên quan đang nắm giữ/*Number, onwership percentage of shares currently owned by the affiliated persons:* 83.831.845 cổ phiếu/*shares* (6,7319%)

- Vietnam Investment Limited: 457.741 (0,0368%)
- Vietnam Ventures Limited: 95.832 (0,0077%)
- Vietnam Enterprise Limited: 74.452.241 (5,9787 %)
- Vietnam Investment Property Limited: 1.787.060 (0,1435%)
- VOF Investment Limited: 506.000 (0,0406%)
- Công ty TNHH Báo hiểm Nhân thọ Generali Việt Nam: 55.700 (0,0045)
- Quỹ đầu tư Cổ phiếu Cơ hội tiên phong VinaCapital: 469.000 (0,0377%)
- Quỹ đầu tư Cổ phiếu Doanh nghiệp hàng đầu VinaCapital: 1.272.821 (0,1022%)
- Quỹ đầu tư Cổ phiếu Kinh Tế Hiện Đại VinaCapital: 4.735.450 (0,3803%)

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu cùng người có liên quan nắm giữ sau khi giao dịch/*Number, ownership percentage of shares owned by organizations together with affiliated persons after the transaction:* **96.331.845 cổ phiếu/*shares* (7,7357%).**

10. Lý do thay đổi sở hữu/*Reasons for ownership change:* cơ cấu danh mục đầu tư/ *Rebalancing of the investment portfolio.*

11. Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu/*Trading Day changes the ownership percentage*: **06/11/2026**

12. Các thay đổi quan trọng khác (nếu có)/*Other significant changes (if any)*:

Classified: Restricted

TỔ CHỨC BÁO CÁO ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN

ORGANIZATION

AUTHORIZED TO REPORT AND DISCLOSE INFORMATION

Công ty Cổ phần Quản Lý Quỹ VinaCapital

VinaCapital Fund Management JSC



Brook Colin Taylor

Tổng Giám Đốc/CEO

Classified: Restricted